

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN BÌNH  
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Bình, ngày 23 tháng 5 năm 2024

Số:65/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH-TỈNH YÊN BÁI**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Nga
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Ngọc Đức và ông Trần Ngọc Thái
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đinh Thị Kim Thao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình tỉnh Yên Bái.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa:* Bà Lân Thị Ngọc Hoa – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 147, 213; 235; 246 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357, khoản 2 Điều 468 BLDS

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2024/TLST- HNGD ngày 25 tháng 01 năm 2024, về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**XÉT THẤY**

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Sự thỏa thuận của các đương sự hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Đức N – Sinh năm 1975

*Bị đơn:* Chị Hoàng Thị Đ – Sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Thôn Mạ, xã Vĩnh Kiên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1 Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Đức N và chị Hoàng Thị Đ thuận tình ly hôn.

2.2 *Về nuôi con chung:* Chị Hoàng Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là: Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 09-6-2021 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Đức N cấp dưỡng nuôi con là: 1.500.000đồng/tháng, kể từ ngày 23-5-2024.

*Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Hoàng Thị Đ cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Đức N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 *Về án phí:* Anh Nguyễn Đức N phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng án đã nộp tại biên lai số: 0001240 ngày 25-01-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Anh N còn phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Kiên;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Lê Thị Thanh Nga**

